

Số: 93/2020/QĐST-HNGĐ

Bến Cát, ngày 21 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 228/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Bích S, sinh năm 1982

Địa chỉ thường trú: Ấp Tân Đức A, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau;

Địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Hoàng Vũ 3, phòng số 9, đường NA10, tổ 21, khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Huỳnh Quốc H, sinh năm 1975

Địa chỉ thường trú: Ấp Thuận Long A, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau;

Địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Hoàng Vũ 3, phòng số 9, đường NA10, tổ 21, khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương B và ông Huỳnh Quốc H.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Bà Dương Bích S và ông Huỳnh Quốc H đồng ý thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Giao cho bà Dương Bích S nuôi 02 con chung tlaf cháu Huỳnh Quốc H, sinh ngày 24/11/2018 và Huỳnh Thúy H, sinh ngày 08/8/2010. Bà Dương Bích S không yêu cầu ông Huỳnh Quốc H cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, một trong hai bên đều có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về nợ chung: Không có.
- Về án phí: Hai bên thỏa thuận

Bà Dương Bích S tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0042795 quyển số AA/2016 ngày 21/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương. Hoàn trả lại cho bà Dương Bích S số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã B;
- UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Sô